TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2026/HS-ST
Ngày 21-5-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Văn Hải.

Các Hội thẩm nhân nhân: Ông Cầm Văn Thắng và ông Đặng Minh Văn.

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Duyến – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 4 - Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Sơn La tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 4 -Sơn La. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 84/2026/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2026, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2026/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Vàng A M, tên gọi khác: Không; sinh năm 1999 tại xã T, tỉnh Sơn La; số định danh cá nhân: 014099007xxx; nơi cư trú: Bản P, xã T, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: trồng trọt; Trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vàng A G, sinh năm 1977 và bà Hạng Thị M, sinh năm 1976; bị cáo có vợ là Sồng Thị C, sinh năm 2000 và có 02 con (*Lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2021*); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/01/2026 cho đến nay. Có mặt.

** Người bào chữa cho bị cáo Vàng A M:* Ông Lường Ngọc Chiến – Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 02/2023, Bị cáo Vàng A M thông qua mạng xã hội "YouTube" có trang quảng cáo về súng, đạn gắn kèm số điện thoại, qua tìm hiểu bị cáo có ý định

mua khẩu súng hơi và đạn về để săn bắn (thú rừng) nên đã liên hệ số điện thoại gắn trong quảng cáo thì được người bán báo giá 01 khẩu súng là 3.000.000 đồng kèm đạn. Người bán không giới thiệu tên tuổi, địa chỉ, thống nhất là sẽ gửi nhiều lần linh kiện súng cho bị cáo, nhận linh kiện nào thì bị cáo sẽ thanh toán tiền cho người giao hàng (do đã lâu, bị cáo không nhớ số điện thoại, không nhớ trang quảng cáo bản súng trên mạng YouTube). Sau khi nhận đủ các linh kiện của súng, và đạn, bị cáo xem trên mạng "YouTube" thấy có video hướng dẫn lắp súng nén hơi, thống qua hướng dẫn trên video, bị cáo đã lắp ráp các linh kiện với nhau thành một khẩu súng hơi hoàn chỉnh rồi cất giấu tại nhà, thỉnh thoảng mang đi săn bắn chim, chuột xong về cất giấu tại lán nhỏ trong vườn cây của gia đình, đạn Mang để trong cốp xe.

Ngày 26/12/2025 khi bị cáo Vàng A M đang Điều khiển xe mô tô từ nhà tại bản P, xã T, tỉnh Sơn La đi theo đường liên xã đến xã Yên Châu, tỉnh Sơn La để mua đồ dùng cá nhân trong gia đình, khi đến địa phận bản Pa Sang, xã Yên Châu thì bị cáo gặp tổ công tác Công an xã Yên Châu kiểm tra, quá trình kiểm tra phát hiện trong cốp xe của bị cáo có 01 hộp nhựa bên trong chứa 200 viên đạn súng nén hơi, sau đó bị cáo tự giao nộp 01 khẩu súng nén hơi đang cất giấu tại vườn cây gần nhà.

Ngày 29/12/2025, Cơ quan An ninh Điều tra Công an tỉnh Sơn La ra Quyết định trưng cầu giám định số 331/QĐ-ANĐT trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Sơn La giám định đối với vật chứng thu giữ của Vàng A M gồm:

- 01 khẩu súng nén hơi, thân súng có dòng chữ "AIRFORCE" nòng súng nối liền bình hơi dài 84cm, đường kính nòng súng 03cm, đường kính bình hơi 06cm, có gắn đồng hồ đo áp suất, có ống ngắm dài 36cm, súng đã qua sử dụng đánh ký hiệu A1;

- 01 hộp nhựa hình trụ tròn đường kính 09cm, nắp màu vàng, bên trong chứa 200 viên kim loại đồng dạng không rõ hình, kích thước 0,07cm x 0,05cm ký hiệu A2.

Tại bản Kết luận giám định số 195/KL-KTHS, ngày 06/01/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu A1 là súng nén hơi; thuộc vũ khí quân dụng (quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 2 Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ và mục 1, phần II, phục lục 1, Thông tư 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an); Súng vẫn còn sử dụng để bắn được.

Mẫu gửi giám định A2 là đạn hình nấm; sử dụng phù hợp để bắn cho khẩu súng ký hiệu A1; thuộc vũ khí quân dụng (quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 2 Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ và mục 3, phần II, phục lục 1, Thông

tư 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an); đạn vẫn còn sử dụng để bắn được.

Về nguồn gốc 01 khẩu súng và 200 viên đạn Vàng A M khai mua qua mạng xã hội, không nhớ đơn vị vận chuyển, không biết người bán, người giao hàng là ai, ở đâu. Do vậy, không có căn cứ để mở rộng vụ án.

Do có hành vi nêu trên tại bản cáo trạng số: 39/CT – VKSKV4 ngày 22/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố bị can Vàng A M về tội: Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng, theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự.

** Tại phiên tòa sơ thẩm:*

Bị cáo Vàng A M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội vào khoảng tháng 02/2023 bị cáo đã có hành vi mua và cất giấu 01 khẩu súng nén hơi cùng 200 viên đạn thuộc vũ khí quân dụng, mục đích cất giấu để sử dụng, đến ngày 26/12/2025 thì hành vi của bị cáo bị phát hiện và bị thu giữ toàn bộ vật chứng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ, trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Sơn La trình bày luận tội, giữ quan điểm truy tố bị cáo Vàng A M về tội: Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng, theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX):

Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự:

- Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Vàng A M phạm tội: Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng.

Xử phạt bị cáo Vàng A M từ mức án từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo từ 30 tháng đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho UBND xã T, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 2, Điều 60, Điều 61, Điều 63 và Điều 70 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2024 (sửa đổi, bổ sung năm 2025), tuyên tịch thu tiêu hủy:

+ 01 khẩu súng nén hơi, thân súng có dòng chữ "AIRFORCE" nòng súng nối liền bình hơi dài 84cm, đường kính nòng súng 03cm, đường kính bình hơi 06cm, có gắn đồng hồ đo áp suất, có ống ngắm dài 36cm, súng đã qua sử dụng đánh ký hiệu A1;

+ 01 hộp nhựa hình trụ tròn đường kính 09cm, nắp màu vàng, bên trong chứa 200 viên kim loại đồng dạng không rõ hình, kích thước 0,07cm x 0,05cm ký hiệu A2.

Giao cho Công an tỉnh Sơn La tiêu hủy theo thẩm quyền.

- Về án phí: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng A M.

** Tranh luận tại phiên tòa:*

- Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Vàng A M: Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng theo quy định của pháp luật nhưng đề nghị HĐXX xem xét vì là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt của chính quyền địa phương nơi cư trú do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- Ý kiến của bị cáo Vàng A M tự bào chữa: Bị cáo hoàn toàn nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa, không có ý kiến bổ sung.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan An ninh Điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết

định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Vàng A M khai nhận vào khoảng tháng 02/2023 bị cáo đã có hành vi mua và cất giấu 01 khẩu súng nén hơi và 200 viên đạn với mục đích để sử dụng. Đến 15 giờ 00 ngày 26/12/2025 khi tổ công tác Công an xã Yên Châu làm nhiệm vụ tuần tra tại bản Pa Sang, xã Yên Châu, tỉnh Sơn La phát hiện trong cốp xe của bị cáo Vàng A M có 01 hộp nhựa, bên trong chứa 200 viên kim loại đồng dạng không rõ hình (nghi là đạn súng nén hơi), quá trình đấu tranh Vàng A M khai nhận các viên kim loại trong hộp là đạn của súng nén hơi, bản thân bị cáo đang sở hữu 01 khẩu súng nén hơi, hiện đang cất giấu tại vườn cây gần nhà và đã giao nộp cho tổ công tác.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra; phù hợp vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, cụ thể như sau:

- Biên bản sự việc ngày 26/12/2025 của Công an xã Yên Châu, tỉnh Sơn La;

- Biên bản Mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 29/12/2025;

- Kết luận giám định số 195/KL-KTHS ngày 06/01/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La…

Trên cơ sở đó đã đủ căn cứ kết luận bị cáo Vàng A M đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng, theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự. Như quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Sơn La là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về khung hình phạt áp dụng: Bị cáo Vàng A M có hành vi cất giấu 01 khẩu súng nén hơi và 200 viên đạn thuộc danh mục vũ khí quân dụng, mục đích để sử dụng, đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt: "*Người nào chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 07 năm"* quy định tại Khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Nhân thân: Bị cáo Vàng A M có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[4.2] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Vàng A M không có tình tiết tăng nặng.

[4.3] Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình Điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vàng A M thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện giao nộp vật chứng phạm pháp, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có Điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn,

bị cáo có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của Trưởng bản P, xã T, tỉnh Sơn La là nơi cư trú của bị cáo và được UBND xã T tỉnh Sơn La xác nhận, do đó được xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý vũ khí quân dụng, gây mất trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự an toàn công cộng. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Do vậy cần áp dụng một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo trên cơ sở đánh giá các tình tiết về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đảm bảo tính giáo dục riêng, răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt áp dụng: Xét mục đích, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo xuất phát từ hoàn cảnh kinh tế gia đình gặp nhiều khó khăn nên đã phạm tội. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thái độ thực sự ăn năn hối cải, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, do đó không cần thiết cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, mà chỉ cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời thể hiện được chính sách khoan hồng của pháp luật của Đảng và Nhà nước, tạo cơ hội cho bị cáo tự cải tạo để trở thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Theo quy định tại khoản 5 Điều 304 Bộ luật hình sự: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt quản chế hoặc cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm*", tuy nhiên quá trình Điều tra và tại phiên tòa HĐXX xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 khẩu súng nén hơi, thân súng có dòng chữ "AIRFORCE" nòng súng nối liền bình hơi dài 84cm, đường kính nòng súng 03cm, đường kính bình hơi 06cm, có gắn đồng hồ đo áp suất, có ống ngắm dài 36cm, súng đã qua sử dụng đánh ký hiệu A1 và 01 hộp nhựa hình trụ tròn đường kính 09cm, nắp màu vàng, bên trong chứa 200 viên kim loại đồng dạng không rõ hình, kích thước 0,07cm x 0,05cm ký hiệu A2. HĐXX xác định là vật chứng liên quan đến việc phạm tội của bị cáo, vật chứng không rõ nguồn gốc, không đảm bảo an toàn cho việc quản

lý và sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 2, Điều 60, Điều 61, Điều 63 và Điều 70 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2024 (sửa đổi, bổ sung năm 2025). Giao cho Công an tỉnh Sơn La tiêu hủy theo thẩm quyền.

[9] Về các vấn đề khác: Về nguồn gốc 01 khẩu súng và 200 viên đạn Vàng A M khai mua qua mạng xã hội, không nhớ đơn vị vận chuyển, không biết người bán, người giao hàng là ai, ở đâu do vậy cơ quan Cảnh sát Điều tra không có căn cứ để mở rộng vụ án.

[10] Về án phí: Bị cáo Vàng A M là người dân tộc thiểu số sống ở xã, bản đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Vàng A M phạm tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng.

Xử phạt bị cáo Vàng A M 15 *(Mười lăm)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (*Ba mươi*) tháng tính từ ngày tuyên án (21/5/2026).

Giao bị cáo Vàng A M cho UBND xã T, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã T giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 2, Điều 60, Điều 61, Điều 63 và Điều 70 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2024 (sửa đổi, bổ sung năm 2025):

Tịch thu tiêu hủy: 01 khẩu súng nén hơi, thân súng có dòng chữ "AIRFORCE" nòng súng nối liền bình hơi dài 84cm, đường kính nòng súng 03cm, đường kính bình hơi 06cm, có gắn đồng hồ đo áp suất, có ống ngắm dài 36cm, súng đã qua sử dụng đánh ký hiệu A1 và 01 hộp nhựa hình trụ tròn đường kính 09cm, nắp màu vàng, bên trong chứa 200 viên kim loại đồng dạng không rõ hình, kích thước 0,07cm x 0,05cm ký hiệu A2. Giao cho Công an tỉnh Sơn La tiêu hủy theo thẩm quyền.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 55/BB-CCTHADS ngày 07/4/2026, giữa Công an tỉnh Sơn La và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Sơn La)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng A M.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 21/5/2026).

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND Khu vực 4 - Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Phòng THADS Khu vực 4 - Sơn La;
- UBND xã T, tỉnh Sơn La;
- Bị cáo, người bào chữa;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hoàng Văn Hải